

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

***Hướng dẫn việc kê khai giá, niêm
yết giá thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người***

Căn cứ Pháp lệnh Giá ngày 26 tháng 4 năm 2002;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đối với việc quản lý giá thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người tại Thông báo số 41/TB-VPCP ngày 28/3/2003 của Văn phòng Chính phủ;

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, liên tịch bộ Y tế -Tài chính hướng sơ dẫn việc kê khai giá, niêm yết giá thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người như sau:

I QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

- a) Thông tư liên tịch này hướng dẫn việc kê khai, niêm yết giá và quản lý nhà nước về kê khai, niêm yết giá thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người (sau đây gọi là thuốc).
- b) Thông tư liên tịch này được áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (sau đây gọi là cơ sở) hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh (bán buôn, bán lẻ) thuốc tại Việt Nam.

2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư liên tịch này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) Thuốc phòng và chữa bệnh cho người là thuốc thành phẩm được Bộ Y tế cấp số đăng ký lưu hành hoặc cho phép nhập khẩu.
- b) Kê khai giá thuốc là việc khai một số loại giá (giá bán lẻ thuốc nước ngoài, giá nhập khẩu thuốc đến Việt Nam, giá bán buôn và giá bán lẻ thuốc đó tại Việt Nam) mà các cơ sở đăng ký thuốc, nhập khẩu thuốc phải thực hiện theo quy định tại điểm 1 Mục II của Thông tư liên tịch này.
- c) Niêm yết giá thuốc là việc:

Thông báo công khai giá bán lẻ thuốc bằng cách in hoặc dán hoặc ghi giá bán lẻ thuốc lên bao bì chứa đựng thuốc hoặc bao bì ngoài của thuốc hoặc thông báo công khai trên bảng, trên giấy tại nơi bán thuốc.

Thông báo công khai giá bán buôn thuốc trên bảng, trên giấy tại nơi bán buôn thuốc.

d) Bao bì chứa đựng thuốc là bao bì trực tiếp chứa đựng thuốc, tạo ra hình khối, khối cho thuốc hoặc bọc kín theo hình khối của thuốc.

e) Bao bì ngoài của thuốc là bao bì chứa đựng một hoặc một số bao bì chứa đựng thuốc.

II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1 Kê khai giá thuốc.

a) Cơ sở sản xuất thuốc trong nước khi nộp hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc phải kê khai giá: giá bán buôn, giá bán lẻ thuốc đó tại Việt Nam.

b) Cơ sở kinh doanh thuốc (Việt Nam hoặc nước ngoài) khi nộp hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc nước ngoài tại Việt Nam phải kê khai giá bán lẻ thuốc đó tại nước sở tại, giá nhập khẩu thuốc đó đến Việt Nam (giá kê khai được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá tính chéo do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm nộp hồ sơ).

c) Cơ sở nhập khẩu thuốc chưa có số đăng ký tại Việt Nam khi nộp hồ sơ nhập khẩu thuốc phải kê khai giá bán lẻ thuốc đó tại nước sở tại, giá nhập khẩu thuốc đó đến Việt Nam và giá bán lẻ thuốc đó tại Việt Nam (giá kê khai được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá tính chéo do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm nộp hồ sơ).

2. Niêm yết giá thuốc.

a) Niêm yết giá bán buôn:

Việc niêm yết giá bán buôn phải đảm bảo các yêu cầu sau:

Tiện lợi cho các cơ sở đồng thời phải đáp ứng được yêu cầu kiểm tra, giám sát được của khách hàng và của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Giá bán buôn thuốc phải được ghi trên bảng hoặc in trên giấy để tại nơi bán thuốc.

b) Niêm yết giá bán lẻ:

Việc niêm yết giá bán lẻ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

Tất cả các thuốc đều phải được niêm yết giá bán lẻ;

Giá niêm yết phải thể hiện đầy đủ mức giá và đơn vị tính giá (Ví dụ: Giá: 100.000đ/01hộp Giá: 2000đ/01 lọ; Giá 2.500đ/01 viên hoặc Giá 15.700đ/101 vi);

Không được che khuất các thông tin trên bao bì chứa đựng thuốc hoặc bao bì ngoài của thuốc;

Giá bán lẻ thuốc được niêm yết trên bao bì chứa đựng thuốc hoặc bao bì ngoài của thuốc hoặc ghi trên bảng hoặc in trên giấy để tại nơi bán thuốc.

3. Quyền và trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu, cơ sở bán buôn thuốc.